CÔNG TY CÓ PHẦN CÔNG TRÌNH ĐÔ THỊ NAM ĐỊNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 06/BC-HĐQT

Nam Định, ngày 16 tháng 07 năm 2024

BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY (6 tháng đầu năm 2024)

- Tên công ty:

Công ty Cổ phần công trình đô thị Nam Định

- Địa chỉ trụ sở chính:

Số 89, Phố Quang Trung, Phường Quang Trung, Thành phố

Nam Định, Tinh Nam Định

- Điện thoại:

02283 849 402

- Website:

www.congtrinhdothinamdinh.com.vn

- Vốn điều lệ:

18.416.170.000 đồng (bằng chữ: Mười tám tỷ bốn trăm mười

sáu triệu một trăm bảy mươi nghìn đồng).

- Mã chứng khoán:

UMC

- Sàn giao dịch:

UPCOM

- Mô hình quản trị công ty: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng Quản trị (HĐQT), Ban kiểm

soát (BKS) và Giám đốc

- Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ: Chưa thực hiện

HOAT ĐỘNG CỦA ĐAI HỘI ĐỒNG CỔ ĐỒNG:

TT	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung
			1. Thông qua Báo cáo của Ban Giám đốc hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2023, Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024.
			2. Thông qua Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2023.
			3. Thông qua Báo cáo tài chính được kiểm toán của Công ty năm 2023.
	Nghị quyết ĐHĐCĐ thường		4. Thông qua Kết quả sản xuất kinh doanh, phương án phân phối lợi nhuận, chi trả cổ tức năm
1	niên 2024 số	20/4/2024	2023 và Kế hoạch năm 2024.
	03/2024/NQ- ÐНÐСÐ		5. Thông qua mức tiền lương, thù lao chi trả thù lao của HĐQT, BKS năm 2023 và Kế hoạch mức tiền lương, thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm
			soát năm 2024.
			6. Thông qua Đề xuất tiêu chuẩn lựa chọn đơn vị
			kiểm toán BCTC năm 2024 và ủy quyền cho
			HĐQT lựa chọn đơn vị kiểm toán phù hợp.
			7. Đại hội đồng cổ đông thống nhất ủy quyền cho Hội đồng quản trị căn cứ các mục tiêu, nhiệm vụ

và kế hoạch đã được Đại hội đồng cổ đông thường
niên 2024 của CTCP Công trình đô thị Nam Định
thông qua, tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết
này theo dúng quy định của Pháp luật và Điều lệ
Công ty.
8. Thời gian, hiệu lực thi hành.

II. HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ:

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT):

ТТ	The wife HDOT	Chárann	Ngày bắt đầu/ không còn là thành viên HĐQT/HĐQT độc lập		
11	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm	
1	Đỗ Minh Dũng	Chủ tịch HĐQT	1/11/2018	-	
2	Phạm Thái Sơn	Thành viên HĐQT kiêm Giám đốc	21/4/2018	-	
3	Lê Chí Hiền	Thành viên HĐQT kiêm Phó GĐ	21/4/2018	-	
4	Phạm Thị Hải Quỳnh	Thành viên HĐQT kiêm kế toán trưởng	8/2016	4/2024	
5	Đinh Thị Hằng	Thành viên HĐQT Không điều hành	24/4/2021		

2. Các cuộc họp của Hội đồng quản trị

TT	Thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Đỗ Minh Dũng	05/05	100%	
2	Phạm Thái Sơn	05/05	100%	
3	Lê Chí Hiền	03/05	60%	
4	Phạm Thị Hải Quỳnh	05/05	100%	
5	Đinh Thị Hằng	05/05	100%	

3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Giám đốc:

Trong 6 tháng đầu năm 2024, Hội đồng Quản trị thường xuyên giám sát các hoạt động của Ban Giám đốc thông qua các báo cáo định kỳ của Ban Giám đốc về công tác điều hành và tình hình sản xuất kinh doanh của công ty.

- + Ban Giảm đốc đã thực hiện đúng chức năng và nhiệm vụ theo Điều lệ Công ty, Quy chế quản trị Công ty, quy chế quản lý nội bộ và đã thực hiện theo đúng các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị đề ra.
- + Ban Giám đốc luôn tuân thủ theo các quy định của pháp luật và điều lệ công ty trong công tác quản lý hoạt động sản xuất kinh doanh. Cân đối các nguồn kinh phí, tiết kiệm chỉ phí SXKD đảm bảo hiệu quả tối ưu trong sản xuất kinh doanh.
- + Cán bộ quản lý tại các Phòng đều thực hiện tốt chức năng nhiệm vụ được phân công.
- + Trong 6 tháng đầu năm 2024, Ban Giám đốc Công ty đã kiện toàn nhân sự và ổn định tổ chức tại các phòng, đội sản xuất; hoàn thành tốt công tác điều hành, duy trì ổn định tình hình sản xuất tại công ty. Triển khai thực hiện các chủ trương của HĐQT theo nội dung Nghị quyết đã được ban hành, phù hợp với quy định của Công ty và của Pháp luật hiện hành.
- 4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị: Không có.
- 5. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng Quản trị:

TT	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
1.	Nghị quyết số 01/NQ-HĐQT	22/01/2024	Phê duyệt kế hoạch thu chi năm 2024	100%
2.	Nghị quyết số 02/NQ -HĐQT	27/02/2024	 Thông qua ngày chốt danh sách tham dự ĐHĐCĐ thường niên năm 2024 Thông qua nội dung họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2024 	100%
3.	Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên 2024 số 03/2024/NQ- ĐHĐCĐ	20/4/2024	Nghị quyết ĐHCĐ thường niên năm 2024	100%
4.	Nghị quyết HĐQT số 04/NQ-HĐQT	06/5/2024	Về việc chi trả cổ tức bằng tiền cho các cổ đông năm 2023	100%
5	Nghị quyết HĐQT số 05/NQ-HĐQT	06/5/2024	Về việc mua xe ô tô phục vụ công tác sản xuất của công ty	100%

III. BAN KIÈM SOÁT

Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS):

тт	Thành viên Ban kiểm soát	Chức vụ	Ngày bắt đầu là thành viên BKS	Trình độ chuyên môn
1	Ông Trần Việt Dũng	Trưởng BKS	8/2016	Cử nhân kế toán
2	Bà Trần Thị Trung Hậu	Kiểm soát viên	8/2016	Cử nhân Tài chính ngân hàng
3	Bà Nguyễn Thu Hiền	Kiểm soát viên	8/2016	Cử nhân kế toán

2. Cuộc họp của Ban Kiểm soát

тт	Thành viên Ban kiểm soát			Tỷ lệ biểu quyết	Lý do không tham dự họp
1	Ông Trần Việt Dũng	01/01	100%	100%	
2	Bà Trần Thị Trung Hậu	01/01	100%	100%	
4	Bà Nguyễn Thu Hiền	01/01	100%	100%	

3. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và cổ đông

❖ Giám sát đối với Hội đồng quản trị

Trưởng Ban kiểm soát tham gia đầy đủ các cuộc họp HĐQT để nắm bắt tình hình hình hoạt động của công ty. Ban kiểm soát thực hiện các nội dung cụ thể sau:

- Xem xét tính phù hợp của các quyết định của HĐQT, Ban điều hành trong công tác quản trị đảm bảo tuân thủ đúng quy định của pháp luật và điều lệ công ty
- Giám sát HĐQT, Ban điều hành trong việc thực hiện nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2024
 đã được thông qua.
 - Giám sát tình hình thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh của công ty.

* Giám sát đối với Ban Giám đốc

Ban Giám đốc đã tuân thủ các quy định của pháp luật trong công tác quản lý, điều hành cũng như trong các giao dịch theo quy định của Điều lệ Công ty và các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông nhằm đạt được mục tiêu, chiến lược đề ra, đảm bảo lợi ích cho các cổ đông.

Giám sát đối với cổ đông

Công ty đã thực hiện tốt việc công bố thông tin theo đúng các quy định hiện hành, kịp thời và chính xác.

4. Sự phối hợp hoạt động giữa Ban Kiểm soát đối với hoạt động Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác

Trong 6 tháng đầu năm 2024, BKS được cung cấp đầy đủ, rõ ràng các thông tín liên quan đến hoạt động kinh doanh và quản trị công ty từ phía HĐQT và Ban điều hành công ty. BKS cũng đóng góp các ý kiến độc lập để đảm bảo các quyết định là tối ưu trong việc duy trì quyền và lợi ích của cổ đông.

Hoạt động khác của Ban Kiểm soát: Không có.

IV. BAN ĐIỀU HÀNH

тт	Thành viên Ban điều hành	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm thành viên Ban điều hành
1	Ông Phạm Thái Sơn	13/9/1979	Kỹ sư thủy lợi	27/4/2021
2	Ông Lê Chí Hiền	19/8/1979	Kỹ sư lâm học	27/4/2021

V. KÉ TOÁN TRƯỞNG:

Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn nghiệp vụ	Ngày bổ nhiệm	
Bà Phạm Thị Hải Quỳnh	31/7/1987	Thạc sỹ QTKT	27/4/2021	

VI. ĐÀO TẠO VÈ QUẢN TRỊ CÔNG TY:

Công ty tiếp tục tạo mọi điều kiện để cử cán bộ tham gia học tập nâng cao trình độ kiến thức về quản trị doanh nghiệp do các cơ quan chức năng có thẩm quyền tổ chức.

VI. DANH SÁCH VÈ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA CÔNG TY ĐẠI CHÚNG VÀ GIAO DỊCH CỦA NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA CÔNG TY VỚI CHÍNH CÔNG TY:

- 1. Danh sách về người liên quan của công ty: Phụ lục 01 đính kèm.
- Giao dịch giữa công ty với người liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người liên quan của người nội bộ: Không có
- 3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty nắm quyền kiểm soát: Không có.
- 4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác: Không có.
- 4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban kiểm soát, Giám đốc và người quản lý khác đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo): *Không có*
- 4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban kiểm soát, Giám đốc và người quản lý khác là thành viên HĐQT, Giám đốc điều hành: Không có.
- 4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban kiểm soát, Giám đốc và người quản lý

khác: Không có.

VIII. GIAO DỊCH CỔ PHIỀU CỦA NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ:

- 1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ: Phụ lục 03 đính kèm.
- 2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty niêm yết: Phụ lục 04 đính kèm.

IX. CÁC VÁN ĐÈ LƯU Ý KHÁC: Không có.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;

- Luu: VP.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CÔNG TÝ CH HĐƠT

Minh Dũng



CÔNG TY PHỤ LỤC 01: DANH SÁCH VÈ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA CÔNG TY

	/ 5 / CO	NG IT PANO	LÇC 01. I	DAMI SACII VE	NGUOI CO LIEN QUAN				
Stt	Tên tổ chươ cá Đ nhân	GTRINH Bao dich CHI Chiring	Chức vụ i Công ty (nếu có)	Số Giấy NSH, Ngày cấp, Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với Công ty
I	HỘI ĐÔNG QUẢN	TRĮ							
1	Ông Đỗ Minh Dũng		Chủ tịch HĐQT						Người nội bộ
-	Cá nhân có liên quan (Đã trình bày tại Phụ lục 03)								NCLQ
2	Ông Phạm Thái Sơn		nành viên HĐQT êm Giám đốc				-		Người nội bộ
-	Cá nhân có liên quan (Đã trình bày tại Phụ lục 03)								NCLQ
3	Ông Lê Chí Hiền	ki	nành viên HĐQT iêm Phó Giám đốc				-		Người nội bộ
-	Cá nhân có liên quan (Đã trình bày tại Phụ lục 03)								NCLQ
4	Bà Đinh Thị Hằng		nành viên HĐQT						Cổ đông lớn
	Cá nhân có liên quan (Đã trình								

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số Giấy NSH, Ngày cấp, Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với Công ty
	bày tại Phụ lục 03)								
II	BAN KIĖM SOĀ	Т				•			
1	Ông Trần Việt Dũng		Trường Ban KS						Người nội bộ
-	Cá nhân có liên quan (Đã trình bày tại Phụ lục 03)								NCLQ
2	Bà Trần Thị Trung Hậu		Kiểm soát viên						Người nội bộ
-	Cá nhân có liên quan (Đã trình bày tại Phụ lục 03)								NCLQ
3	Bà Nguyễn Thu Hiền	1	Kiểm soát viên						Người nội bộ
-	Cá nhân có liên quan (Đã trình bày tại Phụ lục 03)								NCLQ
Ш	BAN ĐIỀU HÀN	Н							
1	Ông Phạm Thái Sơn (Đã trình bày tại mục I)		Giám đốc						Người nội bộ

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)	Số Giấy NSH, Ngày cấp, Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với Công ty
2	Ông Lê Chí Hiền (Đã trình bày tại mục I)		Phó Giám đốc				-		Người nội bộ
3	Bà Phạm Thị Hải Quỳnh		Kế toán trưởng						Người nội bộ
IV	ТНՄ КҮ НӨОТ		•			•			
1	Bà Đặng Thị Thu		Thư ký công ty, người được ủy quyền CBTT						
v	CÔNG TY MỆ/C	CÔNG TY CO	N (KHÔNG (CÓ)					
VI	CÁ NHÂN/TỔ C	HỨC NĂM G	JIỮ TRÊN 10°	% VÓN ĐIỀU LỆ (CÔNG TY				
1	UBND tỉnh Nam Định								Cổ đông Nhà nước nắm giữ 51% Vốn Điều lệ
-	Cá nhân có liên quan: Ông Đỗ Minh Dũng (Đã trình bày tại mục I)								Người đại diện phần vốn Nhà nước tại Công ty

PHŲ LŲC 02: GIAO DỊCH GIỮA CÔNG TY VỚI NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA CÔNG TY HOẶC GIỮA CÔNG TY VỚI CÓ ĐÔNG LỚN, NGƯỜI NỘI BỘ, NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH, Ngày cấp, Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với Công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHCĐ/ HĐQT thông qua (nếu có), ngày ban hành	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú
1								
2								
3								

COMMITTING 3: DANH SÁCH NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ CÔNG TRÌNH

	± CÔNG TR ★ ĐÔ TH TIÊN THM ĐỊ	II Ia	thinan vụ tại cấp cha dịch Công Địa chỉ liên hệ			Số cổ phiếu	Tỷ lệ sở			
TT	CHU CONH-T.	chứng khoán (nếu có)	Công ty (nếu có)	Số	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	sở hữu cuối kỳ	hữu CP cuối kỷ (%)	Ghi chú
I	HỘI ĐÒNG QUẢ	N TRĮ								
1	Ông Đỗ Minh		Chủ tịch					44.300 CP (cá nhân)	2,4%	Người đại diện phần
•	Dũng		нъот					939.297 CP (đại diện vốn)	51%	vốn nhà nước
1.1	Tổ chức có liên quan									
-	UBND tinh Nam Định							939.297 CP	51%	Cổ đông Nhà nước
1.2	Cá nhân có liên quan									
1	Đỗ Quang Thiện			Đã chết						Bố đẻ
2	Bùi Thị Quy									Mę đẻ
3	Phạm Đức Hiếu									Bố vợ
4	Phạm Thị Chè									Mę vợ
5	Đỗ Minh Tân									Anh trai
6	Trần Thị Lộc	·								Chị dâu



	TÊN TỔ CHỨC/CÁ	Tài khoản	Chức vụ tại	Số CMND/H	ộ chiếu, ngày cấp	cấp, nơi		Số cổ phiếu	Tỷ lệ sở	
TT	CHỨC/CÁ NHÂN	giao dịch chứng khoán (nếu có)	Công ty (nếu có)	Số	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	sở hữu cuối kỷ	hữu CP cuối kỳ (%)	Ghi chú
7	Đỗ Thị Hạnh									Chị gái
8	Phạm Văn Tâm									Anh rể
9	Đỗ Minh Trí									Em trai
10	Nguyễn Thị Thông									Em dâu
11	Phạm Thị Hồng Thắm									Vợ
12	Đỗ Thị Minh Châu									Con gái
13	Đỗ Thị Hồng Liên									Con gái
2	Ông Phạm Thái Sơn		Thành viên HĐQT kiêm Giám đốc					16.200 CP	0,88%	
2.1	Tổ chức có liên quan:									
2.2	Cá nhân có liên quan		_							
1	Đỗ Thị Phượng									Vợ

	TÊN TÓ	Tài khoản	Chức vụ tại	Số CMND/H	lộ chiếu, ngày cấp	cấp, nơi		Số cổ phiếu	Tỷ lệ sở	
TT	CHỬC/CÁ NHÂN	giao dịch chứng khoán (nếu có)	Công ty (nếu có)	Số	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	sở hữu cuối kỷ	hữu CP cuối kỷ (%)	Ghi chú
2	Phạm Diệp Anh									Con gái
3	Phạm Tú Anh									Con gái
4	Phạm Việt Anh									Con trai
4	Phạm Sơn Ca									Bố đẻ
5	Vũ Thị Thanh									Mẹ để
6	Phạm Thu Thủy									Chị gái
7	Đoàn Tất Đạt									Anh rể
8	Phạm Thu Ngân									Chị gái
9	Mai Chí Thiện									Anh rể
10	Phạm Ngọc Hà									Em gái
11	Lương Anh Tuấn									Em rê
12	Đỗ Văn An									Bố vợ
13	Nguyễn Thị Nhiễu									Mę vợ
3	Ông Lê Chí Hiền							16.200 CP	0,88%	
3.1	Tổ chức có liên quan:									
-										

	TÊN TÓ	Tài khoản	Chức vụ tại	Số CMND/H	Iộ chiếu, ngày cấp	cấp, nơi		Số cổ phiếu	Tỷ lệ sở	
TT	CHỬC/CÁ NHÂN	giao dịch chứng khoán (nếu có)	Công ty (nếu có)	Số	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	sở hữu cuối kỷ	hữu CP cuối kỳ (%)	Ghi chú
3.2	Cá nhân có liên quan:									
1	Lê Văn Lập (Lê Ngọc Trung)			Đã chết						Bố để
2	Trần Thị Yến									Mẹ đẻ
3	Phạm Văn Hiền			Đã chết						Bố vợ
4	Đinh Thị Đào									Mę vợ
5	Phạm Thị Thanh Hương							5.200	0,28%	Vợ
6	Lê Thị Ngọc Lan				,					Chị gái
7	Vũ Văn Ánh									Anh rể
8	Lê Hồng Quang									Anh trai
9	Võ Thị Kim Ngân									Chị dâu
10	Lê Hồng Vân									Em gái
11	Trần Đức Tuấn									Em rê
12	Lê Gia Linh									Con gái
13	Lê Minh Quân									Con trai
14	Lê Phạm Nam Giang									Con trai

	TÊN TÓ	Tài khoản	Chức vụ tại	Số CMND/H	ộ chiếu, ngày cấp	cấp, nơi		Số cổ phiếu	Tỷ lệ sở	
TT	CHỬC/CÁ NHÂN	giao dịch chứng khoán (nếu có)	Công ty (nếu có)	Số	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	sở hữu cuối kỷ	hữu CP cuối kỳ (%)	Ghi chú
4	Bà Đinh Thị Hằng		Thành viên HĐQT					155.454	8,44%	
4.1	Tổ chức có liên quan									
4.2	Cá nhân có liên quan									
1	Đinh Văn Ngọc			Đã chết						Bố đẻ
2	Trần Thị Vân			Đã chết						Mẹ đẻ
3	Đặng Thế Bộc			Đã chết						Bố chồng
4	Đặng Thị Tẹo			Đã chết						Mẹ chồng
5	Đặng Công Minh									Chồng
6	Đặng Thế Hưng									Con trai
7	Đặng Thu Phương									Con gái
8	Đinh Văn Nam									Anh trai
9	Đinh Văn Dương									Anh trai
10	Đinh Văn Hòa							135.800	7,37%	Anh trai
11	Đinh Văn Quý									Anh trai
12	Đinh Thị Sơn									Chị gái





	TÊN TÓ	CÁ giao dịch Công Địa chỉ liên hệ		Số cổ phiếu	Tỷ lệ sở					
тт	CHỬC/CÁ NHÂN	giao dịch chứng khoán (nếu có)	Công ty (nếu có)	Số	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	sở hữu cuối kỷ	hữu CP cuối kỳ (%)	Ghi chú
п	BAN KIÈM SOÁ	Г								
1	Ông Trần Việt Dũng		Trưởng BKS	036083003966	29/6/2021	Tại Cục cảnh sát	165 Hàn Thuyên, Phường Vị Hoàng, TP Nam Định	15.500 CP	0,84%	
1.1	Tổ chức có liên quan:									
-										
1.2	Cả nhân có liên quan									
1	Trần Đức Tuấn									Bố đẻ
2	Chu Thị Hiệu									Mę đẻ
3	Trần Thị Lan Anh									Vợ
4	Trần Hà Linh									Con
5	Trần Đức Duy									Con
6	Trần Đình Vân									Bố vợ
7	Bùi Thị Nội									Mę vợ
2	Bà Nguyễn Thu Hiển		Thành viên BKS					5.200 CP	0,28%	
2.1	Tổ chức có liên quan:									

	TÊN TÓ	Tài khoản	Chức vụ tại	Số CMND/H	Iộ chiếu, ngày c cấp	cấp, nơi		Số cổ phiếu	Tỷ lệ sở	
TT	CHỬC/CÁ NHÂN	giao dịch chứng khoán (nếu có)	Công ty (nếu có)	Số	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	sở hữu cuối kỷ	hữu CP cuối kỳ (%)	Ghi chú
2.2	Cá nhân có liên quan									
1	Nguyễn Quang Hoa									Bố đẻ
2	Trần Thị Mỳ									Mẹ đẻ
3	Nguyễn Thị Ngọc Anh									Em gái
4	Nguyễn Thu An									Em gái
3	Bà Trần Thị Trung Hậu		Kiểm soát viên					6.000 CP	0,33%	
3.1	Tổ chức có liên quan:									
3.2	Cá nhân có liên quan									
1	Trần Văn Minh									Bố đẻ
2	Trần Thị Hợi									Mẹ đẻ
3	Nguyễn Văn Hải									Bố chồng
4	Đỗ Thị Minh									Mẹ chồng
5	Nguyễn Ngọc Nam									Chồng

	TÊN TÓ	Tài khoản	Chức vụ tại	Số CMND/H	ộ chiếu, ngày cấp	cấp, nơi		Số cổ phiếu	Tỷ lệ sở hữu CP	
TT	CHỬC/CÁ NHÂN	giao dịch chứng khoán (nếu có)	Công ty (nếu có)	Số	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	sở hữu cuối kỷ	cuối kỳ (%)	Ghi chú
6	Nguyễn Tuấn Nghĩa									Con trai
7	Nguyễn Nam Khánh									Con trai
7	Trần Thị Thu Hằng									Chị gái
8	Vũ Văn Dương									Anh rể
9	Trần Thị Hà Giang									Chị gái
10	Vũ Quốc Vương									Anh rể
11	Trần Thị Hải Hà									Em gái
12	Lê Hoàng Anh									Em rê
III	BAN GIÁM ĐÓC	VÀ KÉ TO	ÁN TRƯ	ÖNG						
								,		
1	Ông Phạm Thái Sơn (Đã trình bày tại mục I)		Giám đốc							
2	Ông Lê Chí Hiền (Đã trình bày tại mục I)		Phó Giám đốc							
3	Bà Phạm Thị Hải Quỳnh		Kế toán trưởng					20.500 CP	1,11%	
3.1	Tổ chức có liên									

	TÊN TỔ CHỬC/CẢ	Tài khoản	Chức vụ tại	Số CMND/H	ộ chiếu, ngày cấp	cấp, nơi		Số cổ phiếu	Tỷ lệ sở	CHAL
TT		giao dịch chứng khoán (nếu có)	Công ty (nếu có)	Số	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	sở hữu cuối kỷ	hữu CP cuối kỷ (%)	Ghi chú
	quan									
-										
3.2	Cá nhân có liên quan									
1	Phạm Quốc Đình									Bố để
2	Đoàn Thị Sinh									Mę để
3	Nguyễn Văn Tường									Chồng
4	Nguyễn Văn Hồng									Bố chồng
5	Bùi Thị Muôn									Mẹ chồng
6	Phạm Phương Trình			Đã chết						Anh trai
7	Nguyễn Phương Thảo									Con gái
IV	Bà Đặng Thị Thu		Thư ký HĐQT, người được ủy quyền CBTT					5.300	0.28%	
1	Lê Xuân Đậy									Bố chồng
2	Lê Thị Thêu		,	036148004571	25/4/2021	Tại Cục CS	40/139 Lưu Hữu Phước – Hạ Long - Nam Định			Me chồng

	II CHUC/CA	khoản giao dịch Công	Số CMND/H	ộ chiếu, ngày cấp	cấp, nơi		Số cổ phiếu	Tỷ lệ sở		
тт	CHỬC/CÁ NHÂN	giao dịch chứng khoán (nếu có)	Công ty (nếu có)	Số	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	sở hữu cuối kỳ	hữu CP cuối kỳ (%)	Ghi chú
						QLHC				
3	Lê Đặng Khánh Linh									Con gái
4	Lê Đặng Khánh Nhi									Con gái
5	Lê Xuân Đông									Chồng
6	Đặng Văn Bến									Bố đẻ
7	Bùi Thị Mùi									Mẹ đẻ
8	Đặng Thị Mai									Chị gái
9	Đinh Văn Thu									Anh rê
10	Đặng Văn Quân									Anh trai
11	Vũ Thị Hồng Gấm									Chị dâu

PHỤ LỤC 04: GIAO DỊCH CỦA NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN ĐỐI VỚI CỔ PHIẾU CỦA CÔNG TY

тт	Người thực hiện	Quan hệ với người nội bộ	Số cổ phiếu s	ở hữu đầu kỳ	Số cổ phiếu s	ở hữu cuối kỳ	Lý do tăng giảm
	giao dịch	Quan ne voi người nội bộ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Ly do tang giam

